

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **13443** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **08** tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh
của ngành công thương giai đoạn 2015 – 2020**

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
CÔNG VĂN BẢN
CV Số:..... 24.70
Ngày: 11 ...tháng 12 năm 2015 .
Lưu hồ sơ:.....

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về Tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh của ngành công thương giai đoạn 2015 – 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh của ngành công thương giai đoạn 2015 – 2020 (sau đây gọi là Kế hoạch) cụ thể hoá các nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2012 và Kế hoạch hành động quốc gia về Tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 – 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014.

b) Mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính toàn ngành:*

+ Giảm cường độ phát thải khí nhà kính trong ngành công thương từ 8 - 10% so với mức 2010;

+ Giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị sản phẩm từ 1 - 1,5% mỗi năm.

- *Mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính trong một số lĩnh vực:*

+ Giảm lượng phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực nhiệt điện đốt than từ 10% đến 20% so với phương án phát triển bình thường. Trong đó mức tự nguyện 10%, mức phấn đấu thêm khi có hỗ trợ quốc tế là 10%;

+ Giảm lượng phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực sản xuất phân bón hoá học từ 9 % đến 15% so với phương án phát triển bình thường. Trong đó mức tự nguyện khoảng 9%, mức phấn đấu thêm khi có hỗ trợ quốc tế là 6%;

+ Giảm lượng phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực sản xuất thép: từ 10% đến 20% so với phương án phát triển bình thường. Trong đó mức tự nguyện khoảng 10%, mức phấn đấu thêm khi có hỗ trợ quốc tế là 10%.

- Xanh hóa sản xuất: Tái cơ cấu và điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành công nghiệp phù hợp quan điểm tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; đẩy mạnh áp dụng sản xuất sạch hơn, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên, tích cực đổi mới công nghệ, sử dụng công cao và công nghệ sạch, thân thiện với môi trường trong sản xuất công nghiệp; phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu chủ yếu:

+ Giá trị sản phẩm ngành công nghệ cao, công nghệ xanh trong sản xuất công nghiệp và thương mại là 42 - 45%;

+ Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường là 80%;

+ Tỷ lệ các cơ sở áp dụng sản xuất sạch hơn đạt 50%;

+ Tỉ trọng giá trị sản xuất của các ngành hỗ trợ bảo vệ môi trường và làm giàu vốn tự nhiên đạt 3 - 4% tổng giá trị sản xuất công nghiệp.

2. Kế hoạch hành động

Các nhiệm vụ chủ yếu và phân công đầu mối chủ trì, phối hợp thực hiện Kế hoạch hành động của ngành công thương thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2015 – 2020 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí để thực hiện Kế hoạch hành động được huy động từ các nguồn vốn: Ngân sách trung ương và địa phương, nguồn lực của doanh nghiệp và vốn hỗ trợ kỹ thuật quốc tế. Kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch hành động được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, phù hợp với quy định về nguồn lực tài chính đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết

định số 403/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014 phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về Tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị huy động kinh phí từ nguồn vốn ở trên và của các chương trình, đề án có liên quan như: Chương trình hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu, Chương trình tiết kiệm năng lượng, Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp và các chương trình khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động.

4. Tổ chức thực hiện

a) Đơn vị đầu mối:

- Vụ Khoa học và Công nghệ là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động; làm đầu mối đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hành động; hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ban Điều phối tăng trưởng xanh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư - là cơ quan đầu mối về tăng trưởng xanh; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch hành động, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Tổng cục Năng lượng, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường Công nghiệp và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu xác định các chỉ tiêu giảm phát thải khí nhà kính và chỉ tiêu tiêu hao nguyên vật liệu của các ngành công nghiệp, thương mại tiềm năng trình Bộ trưởng phê duyệt.

b) Căn cứ Kế hoạch hành động này; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động theo phân công tại Phụ lục Quyết định này; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về đơn vị đầu mối để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương;

c) Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty, doanh nghiệp ngành công thương xây dựng Kế hoạch hành động của mình và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan nhằm thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động, góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng xanh;

d) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi các nội dung của Kế hoạch hành động, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Công Thương thông qua đơn vị đầu mối để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ

quan, đơn vị thuộc Bộ; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KHCN.



Vũ Huy Hoàng

**PHỤ LỤC: NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG THUỘC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
TÁNG TRƯỞNG XANH CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **13443** /QĐ-BCT ngày **08** tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG BỘ CÔNG THƯƠNG ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	Rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch năng lượng quốc gia định hướng tăng trưởng xanh	- Đánh giá kết quả 05 năm thực hiện “Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050”, rà soát và điều chỉnh cơ cấu năng lượng để đảm bảo an ninh năng lượng trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế thế giới và biến đổi khí hậu; - Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược năng lượng quốc gia giai đoạn 2015-2020 và các chính sách theo hướng phát triển đồng bộ các nguồn năng lượng; khai thác và sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng trong nước; giảm bớt phụ thuộc vào các sản phẩm dầu mỏ nhập khẩu; giảm dần lượng than xuất khẩu và nhập khẩu số lượng than hợp lý; kết nối với hệ thống năng lượng của các nước láng giềng	Tổng cục Năng lượng	Các Cục, Vụ và Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp có liên quan	2015 - 2016	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Mức ưu tiên cao
2	Hoàn thiện khung pháp lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	- Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, trong quản lý các công trình xây dựng, trong sinh hoạt đời sống và đối với các trang thiết bị sử dụng năng lượng. - Hoàn thiện khung pháp lý quản lý nhu cầu	Tổng cục Năng lượng	Cục Điều tiết điện lực; các Vụ: Thị trường trong nước, Tài chính, Khoa học và Công nghệ.	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
		điện. - Xây dựng và áp dụng các chính sách, công cụ quản lý nhà nước và công cụ kinh tế thúc đẩy việc giảm tiêu hao năng lượng hóa thạch, khuyến khích chuyển sang sử dụng các dạng năng lượng sạch và tái tạo. Rút ngắn lộ trình xóa bỏ bao cấp đối với sản xuất và tiêu dùng năng lượng hóa thạch.					
3	Nâng cao nhận thức của toàn dân về sử dụng tiết kiệm và hiệu quả	- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến đại bộ phận người dân, các doanh nghiệp, cơ quan, công sở; xây dựng ý thức thực hiện thường xuyên sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường. - Lồng ghép kiến thức năng lượng vào các chương trình giáo dục và đào tạo.	Tổng cục Năng lượng	- Các Vụ: Phát triển nguồn nhân lực, Khoa học và Công nghệ; - Các Sở Công Thương, Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và công đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
4	Ban hành tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng tối thiểu và dán nhãn năng suất cho sản phẩm.	- Tiếp tục xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng. - Đẩy nhanh lộ trình dán nhãn năng lượng bắt buộc cho các trang thiết bị sản xuất và hàng gia dụng. - Áp dụng sớm và tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng tối thiểu đối với trang thiết bị và hàng hóa gia dụng nhập khẩu.	Tổng cục Năng lượng	Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục Xuất nhập khẩu	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
5	Cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng trong các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp sử dụng nhiều năng lượng	- Áp dụng các tiêu chuẩn và định mức kỹ thuật tiên tiến nhằm cải thiện hiệu suất năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc các ngành sử dụng nhiều năng lượng (điện, xi măng, thép, sợi dệt). - Thay thế than, xăng dầu bằng các loại nhiên liệu có hàm lượng các bon ít hơn như khí, nhiên liệu sinh khối, khí sinh học trong các lò hơi, lò đốt công nghiệp.	Tổng cục Năng lượng	Các Cục, Vụ và Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp	2015 - 2020	- Nguồn lực của doanh nghiệp - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
6	Nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ.	- Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ vừa và nhỏ thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hoá dây chuyền công nghệ và cải tiến quản lý nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.	Tổng cục Năng lượng	Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục Công địa nghiệp và các phương và các Sở Công Thương	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Phối hợp với các: Chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn, khuyến công
7	Nâng cao năng lực quản lý năng lượng trong công nghiệp và xây dựng	- Tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ quản lý năng lượng và kiểm toán năng lượng cho cán bộ thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp, quản lý sử dụng các công trình xây dựng.	Tổng cục Năng lượng	Các Vụ: Khoa học và Công nghệ, Phát triển nguồn nhân lực, Cục Công địa nghiệp và các phương và các Sở Công	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Mức ưu tiên cao

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
				Thương		té	
8	Xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên phát triển các nguồn năng lượng sạch	- Rà soát, kiến nghị điều chỉnh lại quy hoạch tổng thể phát triển các nhà máy thủy điện. - Xây dựng các chính sách đầu tư, thuế, giá và các công cụ kinh tế thị trường để khuyến khích khai thác và sử dụng khí thiên nhiên. - Ban hành và giám sát thực hiện các chính sách kinh tế nhằm thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng các dạng năng lượng mới (năng lượng mặt trời, gió, thủy triều, địa nhiệt, sinh khối, xăng sinh học...). - Hỗ trợ đầu tư để hình thành ngành công nghiệp sản xuất máy móc thiết bị và cung cấp dịch vụ trong nước về năng lượng mới.	Tổng cục Năng lượng	Các Vụ: Kế hoạch, Thị trường trong nước Khoa học và Công nghệ, Tài chính	2015 - 2016	- Ngân sách nhà nước	Mức ưu tiên cao
9	Rà soát, kiến nghị điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành công nghiệp từ quan điểm phát triển bền vững và xây dựng khung chính sách và hành hoạch tăng động	- Đánh giá tình hình phát triển công nghiệp trong thời gian từ 2000-2015 theo mô hình tăng trưởng “nâu” từ quan điểm phát triển bền vững. - Rà soát, kiến nghị điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển ngành, các phân ngành, đặc biệt là những phân ngành và cơ sở tác động mạnh mẽ tới môi trường, nhằm bảo đảm phát triển ngành bền vững, bảo đảm sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, kiểm soát ô nhiễm và quản lý chất thải một cách có hiệu quả.	Vụ Kế hoạch	Tổng cục Năng lượng; các Vụ: Công nghiệp năng, Công nghiệp nhẹ, Khoa học và Công nghệ; Cục Hóa chất	2015 - 2016	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Mức ưu tiên cao

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
	trường xanh của ngành công nghiệp giai đoạn 2014-2020	Xây dựng Khung chính sách công nghiệp xanh và chỉ tiêu cơ bản về giảm tiêu hao năng lượng tính trên GDP và giảm cường độ phát thải khí nhà kính trong những ngành sản xuất chính so với mức 2010 hoặc so với kịch bản phát triển bình thường với 2 kịch bản có/không có hỗ trợ quốc tế.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Tổng cục Năng lượng, Vụ Kế hoạch, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, các đơn vị liên quan	2014 - 2015	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Mức ưu tiên cao
10	Sử dụng tài nguyên khoáng sản hiệu quả và bền vững	- Kiểm kê, đánh giá tình hình sử dụng tài nguyên khoáng sản trong giai đoạn 2000-2015. - Rà soát và đánh giá tính phù hợp của hệ thống thể chế (pháp lý và tổ chức) hiện hành với yêu cầu của mô hình tăng trưởng xanh. - Xây dựng khung chính sách và kế hoạch hành động về sử dụng và phát triển tài nguyên khoáng sản theo hướng tăng trưởng xanh đến 2020 và tầm nhìn đến 2050. - Kiện toàn hệ thống quản lý tài nguyên khoáng sản ở Trung ương và các địa phương. - Xây dựng các quy hoạch dài hạn về khai thác, sử dụng, xuất khẩu, nhập khẩu, dự trữ và bảo tồn các loại tài nguyên khoáng sản trọng yếu đối với nền kinh tế.	Vụ Công nghiệp nặng	Vụ Khoa học và Công nghệ các Tập đoàn: Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Dầu khí Việt Nam, Hóa chất Việt Nam; Tổng công ty Thép Việt Nam.	2015 - 2016	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	Mức ưu tiên cao
11	Áp dụng phổ biến phương pháp sản xuất	- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn cho doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và các đối tượng có liên quan; đến năm	Vụ Khoa học và Công nghệ	Cục Công nghiệp địa phương; các Sở	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
	sạch hơn trong công nghiệp	2020 có 90% doanh nghiệp có nhận thức về sản xuất sạch hơn. - Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện sản xuất sạch hơn tại các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp; đến năm 2020 có 50% cơ sở áp dụng các biện pháp sản xuất sạch hơn. - Nâng cao năng lực thực hiện, tư vấn, hướng dẫn áp dụng sản xuất sạch hơn cho doanh nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước và các tổ chức tư vấn kỹ thuật. - Hoàn thiện thể chế để thúc đẩy sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.		Công Thương.		- Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
12	Thúc đẩy sản xuất hàng hóa và dịch vụ môi trường	- Lập đề án phát triển các hoạt động sản xuất và dịch vụ chống ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường, tạo thêm nhiều việc làm ở đô thị và nông thôn. - Cải tiến thể chế để chuyển phần lớn hoạt động sản xuất hàng hóa và dịch vụ môi trường từ hoạt động công ích, bao cấp sang vận hành theo nguyên tắc thị trường một cách năng động và hiệu quả. - Xây dựng chính sách ưu tiên và hỗ trợ các ngành kinh tế xanh phát triển, lồng ghép với các chương trình phát triển và xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cảnh quan và môi trường	Vụ Khoa học và Công nghệ	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; các Sở Công Thương.	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
13	Cải thiện và phát triển hạ tầng năng lượng theo hướng bền vững	- Phát triển nguồn điện đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu điện trong nước, cải thiện mạng lưới cung cấp điện và sử dụng hiệu quả. - Đổi mới công nghệ sản xuất, phân phối và cải thiện hiệu quả tiêu dùng điện để giảm hệ số đàn hồi điện/GDP từ mức 2,0 hiện nay xuống còn 1,0 vào năm 2020. - Áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng phân phối, giảm tổn thất điện năng tiến tới xây dựng lưới điện thông minh.	Tổng cục Năng lượng	Cục Điều tiết điện lực; các Sở Công Thương, các tập đoàn, tổng công ty và doanh nghiệp.	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
14	Triển khai cuộc vận động xây dựng mô hình “Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình”	- Tổ chức truyền thông nâng cao kiến thức về tiết kiệm năng lượng trong đời sống cho các tầng lớp nhân dân. - Huy động các nhóm xã hội tham gia tuyên truyền, vận động và áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng	Tổng cục Năng lượng	Tập đoàn Điện lực Việt nam và các cơ quan truyền thông của Bộ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng	

II. CÁC HOẠT ĐỘNG BỘ CÔNG THƯƠNG ĐƯỢC GIAO PHỐI HỢP THỰC HIỆN

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	Tham gia các hoạt động quốc tế xúc tiến và chia sẻ kinh nghiệm thực hiện tăng trưởng xanh	- Thảo luận và ký kết các thỏa thuận quốc tế về hợp tác triển khai chiến lược tăng trưởng xanh. - Tham dự các hội nghị, hội thảo, sự kiện quốc tế quan trọng liên quan tới xúc tiến thực hiện tăng trưởng xanh. - Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm thực hiện tăng trưởng xanh với các nước khác. - Thiết lập các cơ chế hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ sạch và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ tăng trưởng xanh và phát triển bền vững	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
2	Phát triển công nghệ và kỹ thuật tiết kiệm năng lượng	- Xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ về đầu tư và kỹ thuật đối với các nhà sản xuất trong nước để phát triển và sử dụng rộng rãi các trang thiết bị năng lượng có hiệu suất cao, thay thế dần các trang thiết bị có hiệu suất thấp, loại bỏ các trang thiết bị có công nghệ lạc hậu. - Xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quốc gia về chất lượng thiết bị năng lượng. - Xây dựng và thực hiện các chính sách thúc đẩy phát triển thị trường công nghệ tiết kiệm năng lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tổng cục Năng lượng	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Ngân sách địa phương - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
3	Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển các nguồn	- Hỗ trợ đầu tư cho các chương trình điều tra, nghiên cứu, chế tạo thử, xây dựng các điểm điển hình sử dụng năng lượng mới và	Bộ Khoa học và Công nghệ	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
	năng lượng mới (năng lượng gió, mặt trời, thủy triều, địa nhiệt, sinh khối, xăng sinh học...)	tái tạo - Bảo hộ quyền tác giả cho các phát minh, cải tiến kỹ thuật có giá trị trong lĩnh vực năng lượng mới và tái tạo nhằm thúc đẩy hình thành thị trường công nghệ năng lượng tái tạo. - Hỗ trợ mua bằng phát minh, sáng chế, bí quyết kỹ thuật (know-how) trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. - Ưu đãi thuế nhập thiết bị, công nghệ mới, thuế sản xuất, lưu thông các thiết bị.				của doanh nghiệp - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
4	Hoàn thiện thể chế về không khí sạch. Kiểm kê, giám sát phát thải khí nhà kính và quản lý các hoạt động giảm thiểu phát thải khí nhà kính	- Điều tra, đánh giá, xây dựng khung chính sách và pháp luật về không khí sạch. - Tăng cường năng lực cán bộ, hình thành cơ sở dữ liệu để thực hiện kiểm kê khí nhà kính định kỳ. - Tăng cường phối hợp giữa các ngành để thường xuyên giám sát phát thải và quản lý các hoạt động giảm thiểu phát thải khí nhà kính.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
5	Hỗ trợ và khuyến khích nghiên cứu, triển khai và đầu tư áp dụng công nghệ xanh	- Tập trung đầu tư cho nghiên cứu và triển khai các công nghệ xanh trọng điểm: năng lượng xanh, vật liệu và xây dựng, cơ khí giao thông vận tải, công nghệ nông - lâm - sinh học, hóa học xanh, xử lý chất thải. - Ban hành chính sách khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực kinh tế xanh, nghiên cứu nội địa hóa	Bộ Khoa học và Công nghệ	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
6	Hỗ trợ đào tạo nhân lực trong lĩnh vực việc làm xanh	công nghệ xanh. - Hỗ trợ đào tạo nhân lực kỹ thuật trong các ngành nghề thuộc khu vực kinh tế xanh. - Ban hành chính sách khuyến khích tạo việc làm xanh.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Vụ Phát triển nguồn nhân lực	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
7	Khuyến khích và hỗ trợ phát triển nhanh các ngành sản xuất sản phẩm sinh thái	- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn về các sản phẩm dán nhãn sinh thái. Các loại hình sản phẩm, dịch vụ xem xét dán nhãn sinh thái trong thời gian 2015-2020 là: vật liệu xây dựng; lương thực và thực phẩm; giao thông, vận tải; năng lượng; máy tính và máy văn phòng; dệt may; giấy và in ấn; đồ gỗ; chất tẩy rửa; thiết bị y tế. - Thực hiện chính sách ưu đãi về kinh tế (cho thuê đất, tín dụng, thuế) đối với sản xuất và khuyến khích tiêu dùng các sản phẩm sinh thái. Ưu tiên đầu tư kinh phí cho nghiên cứu và triển khai, mua bằng sáng chế các công nghệ và sản phẩm sinh thái. - Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ đặc biệt về kinh tế - kỹ thuật và khuyến khích mọi doanh nghiệp, cá nhân áp dụng công nghệ cao để khuyến khích và phát triển bền vững một số sản phẩm xanh truyền	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	Ngân sách nhà nước	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
		thống chủ lực mà Việt Nam có thể mạnh như được thảo, nông lâm thủy sản sinh thái, thực phẩm, hàng mỹ nghệ, hàng tiêu dùng và dệt may từ nguyên vật liệu địa phương.					
8	Đẩy mạnh hoạt động tái chế, tái sử dụng các chất phế thải trong nước	- Xây dựng và ban hành Luật Tái chế, coi chất thải trong nước là tài nguyên hướng tới giảm thiểu tối đa lượng chất thải phải xử lý bằng cách chôn lấp. - Ban hành các chính sách khuyến khích phát triển ngành công nghiệp tái chế hiện đại thân thiện với môi trường. - Hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính để hiện đại hóa hoạt động tái chế ở các làng nghề. Đến năm 2020, loại bỏ hết các công nghệ cũ lạc hậu, độc hại đối với sức khỏe người lao động và gây ô nhiễm môi trường ở các làng nghề tái chế. - Áp dụng công nghệ phân loại, tái chế rác thải thành năng lượng, vật liệu xây dựng và phân vi sinh tại các khu kinh tế, cụm công nghiệp và đô thị. - Đưa các tiêu chuẩn “doanh nghiệp phát triển bền vững” vào hệ thống đánh giá công khai và minh bạch kết quả hoạt động kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. - Thúc đẩy hình thành và phát triển văn hóa “doanh nghiệp phát triển bền vững” trong giới doanh nghiệp cả nước.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
9	Triển khai rộng rãi phong trào “Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn phát triển bền vững”	- Đưa các tiêu chuẩn “doanh nghiệp phát triển bền vững” vào hệ thống đánh giá công khai và minh bạch kết quả hoạt động kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. - Thúc đẩy hình thành và phát triển văn hóa “doanh nghiệp phát triển bền vững” trong giới doanh nghiệp cả nước.	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Vụ Kế hoạch	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
		- Nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý doanh nghiệp và các tổ chức tư vấn về thực hiện tái cơ cấu trong doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn phát triển bền vững doanh nghiệp. - Thúc đẩy các hiệp hội ngành nghề xây dựng chương trình hành động thực hiện tăng trưởng xanh và phong trào xanh hóa sản xuất. - Nghiên cứu, đề xuất chính sách phát triển các doanh nghiệp tư vấn, hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn, tiêu chuẩn xanh. - Đề xuất các chính sách phát triển thị trường dịch vụ tư vấn kỹ thuật và giải pháp quản lý tăng trưởng xanh.	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Vụ Khoa học và Công nghệ	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng - Hỗ trợ kỹ thuật quốc tế	
10	Xây dựng năng lực tư vấn kỹ thuật và quản lý tăng trưởng xanh; đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai sản xuất sạch hơn, doanh nghiệp xanh; xúc tiến hình thành mạng lưới các tổ chức dịch vụ kỹ thuật – quản lý và thị trường dịch vụ phục vụ tăng trưởng xanh	- Phát động phong trào tiêu dùng tiết kiệm (trước hết đối với nước, điện, giấy), chống lãng phí, bảo vệ và làm giàu thêm đối với tài nguyên và của cải xã hội. - Áp dụng một số công cụ kinh tế (thuế tiêu	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Thị trường trong nước	2015 - 2020	- Ngân sách nhà nước - Nguồn lực của doanh nghiệp và	
11	Hướng dẫn và khuyến khích các sáng kiến tiêu dùng bền vững trong dân						

TT	Tên hoạt động theo Quyết định số 403/QĐ-TTg	Nội dung hoạt động	Bộ chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện của Bộ Công Thương	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
	cu	thụ đặc biệt, thuế và phí sinh thái) để điều chỉnh những hành vi tiêu dùng không hợp lý, trước hết đối với những sản phẩm có hại cho sức khỏe, văn hóa và môi trường (rượu, thuốc lá, túi nilông, v.v...). - Giám sát sản xuất và tiêu dùng thực phẩm an toàn, khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật để người dân thực hiện các mô hình sản xuất sinh thái. - Thúc đẩy phong trào sản xuất “Hàng Việt Nam chất lượng cao” trong các doanh nghiệp và phong trào “Người Việt dùng hàng Việt” trong dân cư.				cộng đồng	